TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-LĐ	*Tân Uyên, ngày 10 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Lê.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Hà Thị Thuỳ Trang - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*:** Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Tân Uyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 01/2025/TLST-VLĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 03/2025/QĐST-LĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trương Văn T, sinh năm 1990; nơi thường trú: ấp T, xã B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Văn L, sinh năm 1994; nơi thường trú: ấp T, xã B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; nơi tạm trú: tổ 5, khu phố 6, phường H, thành phố U, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Công ty TNHH V; địa chỉ: tổ 6, khu phố 5, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: K, sinh năm 1951 – Chức danh: Tổng Giám đốc; vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố U; địa chỉ: khu phố 5, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Thanh N - Chức vụ: Giám đốc; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết ông Trương Văn T trình bày:* Khoảng tháng 10/2009, ông Trương Văn T làm việc tại Công ty TNHH C; đến tháng 12/2015 thì nghỉ việc. Trong thời gian làm việc, Công ty TNHH C đã tham gia bảo hiểm xã hội cho ông Trương Văn T tại BHXH huyện (nay là thành phố) Tân Uyên với mã số BHXH: 9321890583 (cấp lần 02 ngày 24/11/2022).

Trong thời gian làm việc nêu trên thì ông Trương Văn T có cho em ruột là ông Trương Văn L (do chưa đủ tuổi lao động) mượn giấy chứng minh nhân dân của ông T để làm hồ sơ xin việc làm tại Công ty TNHH V thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 thì nghỉ việc. Sau này ông T mới biết Công ty TNHH V có tham gia BHXH cho Trương Văn L dưới thông tin cá nhân của ông Trương Văn T với mã số BHXH: 7411130050, thời gian tham gia BHXH từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013. Như vậy, thời gian Công ty TNHH V tham gia BHXH cho ông L dưới thông tin cá nhân của ông T là trùng với thời gian Công ty TNHH C tham gia BHXH cho ông T nên làm ảnh hưởng đến quyền và L ích hợp pháp của ông T.

Do đó, ông T làm đơn yêu cầu Toà án tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH V với ông Trương Văn T (do ông Trương Văn L thực hiện) từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 vô hiệu. Ông T không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn L trình bày:* Khoảng tháng 4/2011, ông L có mượn giấy chứng minh nhân của ông Trương Văn T để làm hồ sơ xin vào làm việc tại Công ty TNHH V và Công ty có tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho ông L dưới thông tin cá nhân của ông T với số sổ BHXH: 7411130050. Đến tháng 5/2013 thì ông L nghỉ việc. Ông L chưa hưởng BHXH 01 lần với tên Trương Văn T. Do đó, việc ông Trương Văn T yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH V với người lao động tên Trương Văn T (do ông Trương Văn L thực hiện) từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 vô hiệu thì ông L đồng ý và không có ý kiến gì khác.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH V vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên trình bày*: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của ông Trương Văn T, sinh ngày 03/7/1990, số Chứng minh nhân dân: 363581159 (số Căn cước công dân: 093090012031) được Công ty TNHH V được tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 7411130050 từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 (kèm theo bản quá trình tham gia). Đã xác nhận quá trình đóng

BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN. Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cơ quan BHXH không lưu giữ HĐLĐ và các giấy tờ tuỳ thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ. Tra cứu thông tin giải quyết hưởng các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp: Mã số 7411130050, tên Trương Văn T chưa hưởng BHXH một lần, đã hưởng trợ cấp BHTN theo Quyết định số 630815 ngày 19/7/2013, đã hưởng chế độ ốm đau số tiền 82.010 đồng.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc lao động Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH V với người lao động tên Trương Văn T (do ông Trương Văn L thực hiện) từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 vô hiệu là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người yêu cầu và những người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Trương Văn T và ông Trương Văn L cùng thống nhất nội dung là ông Trương Văn L là người trực tiếp tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH V từ 4/2011 đến tháng 5/2013 với tên Trương Văn T. Quá trình làm việc, Công ty TNHH V tham gia đóng bảo hiểm cho ông Trương Văn L với tên Trương Văn T, số sổ BHXH: 7411130050 thời gian từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013, chưa hưởng BHXH một lần. Xét thấy, việc ông Trương Văn L sử dụng thông tin của ông Trương Văn T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH V từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của

Bộ Luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu theo khoản 1 Điều 49 của Bộ Luật Lao động. Do đó, việc ông Trương Văn T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Trương Văn T (do ông Trương Văn L thực hiện) và Công ty TNHH V từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp.

[5] Về lệ phí: Ông Trương Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc lao động của ông Trương Văn T.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Trương Văn T và Công ty TNHH V, thời gian làm việc từ tháng 4/2011 đến tháng 5/2013 vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Trương Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004858 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Lê